**TRƯỜNG TIỂU HỌC .....** *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

# PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
## MÔN TIẾNG VIỆT – KHỐI 1
## PHIẾU SỐ 30

*Thời gian làm bài: 30 phút*

## I. ĐỌC – HIỂU

**Biển quê em**

Biển quê em rất đẹp. Nước biển xanh biếc dưới ánh nắng. Từng con sóng vỗ nhẹ vào bờ cát. Đàn hải âu chao lượn trên bầu trời cao. Bé rất thích ngắm cảnh biển sớm mai.

*Đọc bài «Biển quê em» và khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:*

**Câu 1.** Bài đọc trên có mấy câu?

**A.** 5 câu **B.** 4 câu **C.** 6 câu

**Câu 2.** Dưới ánh nắng, nước biển có màu gì?

**A.** vàng tươi **B.** xanh biếc **C.** đỏ rực

**Câu 3.** Con gì chao lượn trên bầu trời cao?

**A.** Đàn bướm **B.** Đàn hải âu **C.** Đàn ong

**Câu 4.** Tìm và viết tiếng trong bài «Biển quê em» có vần iên:

Tiếng có vần iên: …….

## II. BÀI TẬP

**Bài 1.** Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để thành câu. Cách nối nào đúng ghi Đ, sai ghi S:

| | |
|---|---|
| a) Mặt trời – tỏa ánh nắng ấm áp | |
| b) Bãi cát – bơi lội tung tăng | |
| c) Sóng biển – vỗ rì rào vào bờ | |
| d) Đàn cá – trải dài vàng óng | |

**Bài 2.** Điền c hay k vào chỗ chấm:

a) …..ính mát

b) …..ây đa

c) …..á bống

d) …..ẹo dẻo

**Bài 3.** Điền vần un hay ung vào chỗ chấm:

a) dây th.….

b) kh..… tranh

c) con gi.….

d) cây s.….

**Bài 4.** Mỗi từ dưới đây có một tiếng viết sai chính tả. Em hãy viết lại từ cho đúng:

a) ghà mẹ → …….

b) ká bơi → …….

c) cẹo bông → …….

**Bài 5.** Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu rồi viết lại: cá tôm. / Biển quê em / rất nhiều / có

a) Viết lại câu: …….

**Bài 6.** Chọn từ trong ngoặc (cát, sóng, buồm) điền vào chỗ chấm:

a) Từng đợt ……. vỗ vào bờ đá.

b) Bé thích xây lâu đài trên bãi …….

c) Chiếc thuyền giương cánh ……. ra khơi.

**HẾT**

# ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

*Phiếu ôn tập học kì I Tiếng Việt lớp 1 · Phiếu số 30*

## I. Đọc – hiểu

| Câu | 1 | 2 | 3 |
|---|---|---|---|
| Đáp án | A | B | B |

**Câu 4.**
Trong bài chỉ có tiếng «biển» mang vần iên.

## II. Bài tập

**Bài 1.**
a) Đ; b) S; c) Đ; d) S

**Bài 2.**
a) kính mát; b) cây đa; c) cá bống; d) kẹo dẻo.
Nhớ: viết k trước e, ê, i; viết c trước các chữ còn lại.

**Bài 3.**
a) dây thun; b) khung tranh; c) con giun; d) cây sung.

**Bài 4.**
a) «ghà» sai, sửa thành «gà»: gà mẹ; b) «ká» sai, sửa thành «cá»: cá bơi; c) «cẹo» sai, sửa thành «kẹo»: kẹo bông.

**Bài 5.**
Câu đúng: Biển quê em có rất nhiều cá tôm.

**Bài 6.**
a) Từng đợt sóng vỗ vào bờ đá. b) Bé thích xây lâu đài trên bãi cát. c) Chiếc thuyền giương cánh buồm ra khơi.